TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 15/2021/QĐST-DS	*Thái Nguyên, ngày 22 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày13 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 146/2020/TLST – DSST ngày 03 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn**:Ông Phạm Ngọc Q, sinh năm 1947

Nơi cư trú: Tổ X, phường TT, TPTN, tỉnh TN

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Q: Ông Phạm Ngọc

Cộng tác viên trợ giúp pháp lý Trung tâm T

*** Bị đơn**: Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Tổ X, phường PX, TPTN, tỉnh TN

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1)Về số tiền phải thanh toán: anh Nguyễn Văn Ph có nghĩavụ bồi thường thiệt hại sức khỏe cho ông Phạm Ngọc Q với số tiền 75.000.000đ (Bảy mươi năm triệuđồng).

2.2)Thời điểm thanh toán: anh Nguyễn Văn Ph có nghĩa vụ thanh toán cho ông Phạm Ngọc Q số tiền trên thành 02 (Hai) lần, cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 20/4/2021 anh Ph có trách nhiệm thanh toán số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệuđồng)

Lần 2: Ngày 13/5/2021 anh Ph có trách thanh toán số tiền còn lại là 25.000.000đ (Hai mươi năm triệu đồng)

2.3)Về lãi xuất chậm thanh toán: Các đương sự thống nhất thỏa thuận sẽ thực hiện đúng nội dung thỏa thuận, trong trường hợp anh Ph không thực hiện

đúng thỏa thuận thì phần lãi xuất chậm thanh toán ông Q sẽ yêu cầu tại giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự

2.4) Về án phí: Anh Nguyễn Văn Ph phải chịu số tiền 1.875.000 đồng (Một triệu tám trăm bẩy mươi lăm nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

THẨM PHÁN

*** Nơi nhận:**
-TAND tỉnh Thái Nguyên;
-VKSND tỉnh Thái Nguyên;
-VKSND thành phố Thái Nguyên;
- THADS thành phố Thái Nguyên;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ

Chu Thị Bích Hiền